ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: ~~50 %~~ 100% BK4L

Ngày nộp điểm: nytuam

BẢNG GHI ĐIỂM Thi

Học kỳ 1 **Năm học** 10-11

MÔN HỌC Nhiệt động lực học kt — Mã MH 210014

Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ 05 - A

Ngày thi 14/01/11 Phòng thi 30404 — Tiết thi 2-3

CBGD chính Nguyễn Thị Minh Trinh — Mã số CB 1.2428

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	30804007	Đỗ Tuấn	Anh			3	Ba	
2	20900050	Hồ Phạm Tuấn	Anh			5	Năm	
3	20904060	Nguyễn Thị Giáng	Châu			3	Ba	
4	20904065	Gia Thị Thanh	Chi			5	Năm	
5	20904073	Mai Ngọc	Chung			5	Năm	
6	20900349	Bùi Thị Kiều	Diễm			6	Sáu	
7	20900366	Phạm Hoàng	Dung			6	Sáu	
8	20904125	Dương	Dương			5	Năm	
9	20904131	Nguyễn Thị Trúc	Đào			6	Sáu	
10	20900583	Hà Ngọc	Định			5	Năm	
11	20904154	Phạm Văn	Đức			4	Bốn	
12	20904165	Lê Thị	Hà			3,5	Ba nửa	
13	20904178	Nguyễn Thị Xuân	Hảo			2,5	Hai nửa	
14	20900769	Lê Thị Lệ	Hằng			6	Sáu	
15	20904189	Nguyễn Song Thảo	Hân			2	Hai	
16	20904192	Nguyễn Thị	Hậu		Hậu	7	Bảy	
17	20900843	Lê Thị	Hiền		H	8	Tám	
18	20904207	Nguyễn Hoàng	Hiệp		H	5	Năm	
19	20904210	Nguyễn Dương Hoàng	Hoa			0	Không	✓
20	20904217	Đặng Ngọc Thu	Hoài			7,5	Bảy nửa	
21	20904233	Nguyễn Thị	Hồng		Hồng	3	Ba	
22	20904269	Nguyễn Thiên	Hương			5	Năm	
23	20901178	Nguyễn Duy	Khánh		Khanh	3,5	Ba nửa	
24	20904293	Trần Linh	Khánh			6	Sáu	
25	20901336	Nguyễn Trần Thảo	Lan			7,5	Bảy nửa	
26	20904326	Ngô Thị Quỳnh	Liên			5	Năm	
27	20901414	Nguyễn Thị Kim	Loan			5	Năm	
28	20904346	Vũ Thị Thanh	Loan		Loan	2,5	Hai nửa	
29	20904373	Nguyễn Ánh Bình	Minh			6	Sáu	
30	20902326	Trần Anh	Tài			0	Không	✓

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 25 *tháng* 01 *năm* 2011

Xác nhận BM/Khoa .... CB Chấm ....

(Ký và ghi rõ họ tên) GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

Nguyễn Thị Minh Trinh *(Ký và ghi rõ họ tên)*

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: ~~50 %~~ 100%
BKQL
Ngày nộp điểm: ngtuan

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi | Học kỳ 1 | Năm học 10-11

MÔN HỌC: Nhiệt động lực học kt | Mã MH: 210014
Số tín chỉ: 2 | Nhóm - tổ: 05 - A
Ngày thi: 14/01/11 | Phòng thi: 304C4 | Tiết thi: 2-3
CBGD chính: Nguyễn Thị Minh Trinh | Mã số CB: 1.2428

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20902494	Dương Triều	Thảo		[signature]	5	Năm	
32	20902495	Hoàng Thị	Thảo		[signature]	7	Bảy	
33	20902866	Nguyễn Thị Thu	Trang		[signature]	7	Bảy	
34	20902909	Hà Lê Hoài	Trinh		[signature]	6,5	Sáu rưỡi	
35	20903067	Cao Huỳnh Anh	Tuấn		[signature]	5,5	Năm rưỡi	
36	20903135	Trương Anh	Tuấn		[signature]	5	Năm	
37	20903228	Trần Lệ	Uyên		[signature]	5,5	Năm rưỡi	
38	20903252	Nguyễn Thị Thùy	Vân		[signature]	5	Năm	
39	20903418	Đỗ Thị Hoàng	Yến		[signature]	3,5	Ba rưỡi	

Danh sách này có 39 sv. Ngày in 20/12/10

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 28/01/11

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 25 *tháng* 01 *năm* 2011

Xác nhận BM/Khoa [signature]
(Ký và ghi rõ họ tên)
GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

CB Chấm ngtuan
Nguyễn Thị Minh Trinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: ~~50 %~~ 100 %
BKCL
Ngày nộp điểm: ngtuan

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ** 1 **Năm học** 10-11
MÔN HỌC Nhiệt động lực học kt Mã MH 210014
Số tín chỉ 2 Nhóm - tổ 05 - 8
Ngày thi 14/01/11 Phòng thi 303C5 Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Thị Minh Trinh Mã số CB 1.2428

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	40700124	Hoàng Công	Bảo		[signature]	3,5	Ba rưỡi	
2	40700181	Võ Hòa	Bình		[signature]	2,5	Hai rưỡi	
3	40700274	Hồ Hải	Cường			2,5	Hai rưỡi	
4	30800281	Trịnh Xuân	Diệu		[signature]	5	Năm	
5	20900613	Đào Thành	Đức		[signature]	7,5	Bảy rưỡi	
6	20700600	Hoàng Trường	Giang		[signature]	5	Năm	
7	20704150	Vũ Văn	Hải		[signature]	6	Sáu	
8	G0601392	Nguyễn Văn	Lợi		[signature]	3	Ba	
9	20904397	Nguyễn Thị Minh	Nga		[signature]	7,5	Bảy rưỡi	
10	20904398	Vũ Thị Thúy	Nga		[signature]	5,5	Năm rưỡi	
11	20904402	Nguyễn Lê Kim	Ngân		[signature]	3	Ba	
12	80501822	Nguyễn Trọng	Nghĩa		[signature]	5	Năm	
13	20904423	Huỳnh Như	Ngọc		[signature]	6,5	Sáu rưỡi	
14	20904426	Nguyễn Thiên Bảo	Ngọc		[signature]	6	Sáu	
15	20904428	Phan Đình Hồng	Ngọc		[signature]	8	Tám	
16	20904440	Nguyễn Thành	Nhân		[signature]	5,5	Năm rưỡi	
17	20501986	Trần Thị Kim	Nhung			0	Không	
18	20904490	Cao Anh	Phương		[signature]	8,5	Tám rưỡi	
19	90502334	Đặng Vũ Tú	Quỳnh		[signature]	3	Ba	
20	20904528	Lê Thị	Quỳnh		[signature]	4	Bốn	
21	90902315	Nguyễn Anh	Tài		[signature]	6	Sáu	
22	20904601	Nguyễn Minh	Thảo		[signature]	7	Bảy	
23	90902604	Đoàn	Thịnh		[signature]	2,5	Hai rưỡi	
24	90904634	Nguyễn Tấn	Thông		[signature]	3	Ba	
25	20904658	Nguyễn Như	Thủy			0	Không	
26	20904659	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		[signature]	2,5	Hai rưỡi	
27	20904649	Trần Thị Thu	Thuý		[signature]	5	Năm	
28	20904650	Trịnh Thị	Thuý		[signature]	8	Tám	
29	20904687	Nguyễn Thị Thùy	Trang		[signature]	4	Bốn	
30	20904693	Lê Thị Bích	Trâm		[signature]	7,5	Bảy rưỡi	
		Xem tiếp trang 3						

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 25 *tháng* 01 *năm* 2011

Xác nhận BM/Khoa [signature]
(Ký và ghi rõ họ tên)
GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

CB Chấm [signature]
Nguyễn Thị Minh Trinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

IN TẠI CTY LIÊN SƠN TEL : (08) 39 100 555-T06/10

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

MÔN HỌC Thi **Học kỳ** 1 **Năm học** 10-11
Số tín chỉ Nhiệt động lực học kt Mã MH 210014
Ngày thi 2 Phòng thi Nhóm - tổ 05 - B
CBGD chính 14/01/11 303C5 Tiết thi 2-3
Nguyễn Thị Minh Trinh Mã số CB 1.2428

Tỉ lệ đánh giá: 50% 100% BKeL

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	20802483	Nguyễn Tiến	Tuấn			4	Bốn	
32	20904762	Lê Thị Thanh	Tuyền			5	Năm	
33	20904760	Trần Thị	Tuyết			8	Tám	
34	20904780	Nguyễn Tú	Uyên			6,5	Sáu rưỡi	
35	20904781	Trần Nguyễn Phương	Uyên			3,5	Ba rưỡi	
36	20904786	Ngô Thị Thùy	Vân			6	Sáu	
37	20904807	Lưu Nhất	Vũ			7	Bảy	
38	20703050	Trương Ngọc Anh	Vũ			01	Một	
39	20904821	Hồ Tường	Vy			6,5	Sáu rưỡi	
40	20904827	Nguyễn Hà	Xuyên			6,5	Sáu rưỡi	

Danh sách này có 40 sv. Ngày in 20/12/10

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 28/01/11

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 25 *tháng* 01 *năm* 2011

Xác nhận BM/Khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

CB Chấm

Nguyễn Thị Minh Trinh

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: ~~50 %~~ 100% BKCL

Ngày nộp điểm: [signature]

BẢNG GHI ĐIỂM Thi

Học kỳ 1 **Năm học** 10-11

MÔN HỌC Nhiệt động lực học kt — Mã MH 210014

Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ 05 - C

Ngày thi 14/01/11 Phòng thi 304C4 — Tiết thi 2-3

CBGD chính Nguyễn Thị Minh Trinh — Mã số CB 1.2428

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	20700745	Nguyễn Bảo	Hiếu		[signature]	6	Sáu	
2	20404250	Trương Văn	Huỳnh		[signature]	5,5	Năm rưỡi	
3	V0501154	Bùi Trung	Hưng		[signature]	01	Một	
4	20704289	Tạ Trọng	Luân		[signature]	4	Bốn	
5	30801600	Phạm Viết Minh	Phúc		[signature]	5,5	Năm rưỡi	
6	20502801	Nguyễn Ngọc	Thông		[signature]	7	Bảy	
7	K0604462	Phan Anh	Tuấn		[signature]	4	Bốn	

Danh sách này có 7 sv. Ngày in 20/12/10

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 28/01/11

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 25 *tháng* 01 *năm* 2011

Xác nhận BM/Khoa [signature]

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. LÊ CHÍ HIỆP

CB Chấm [signature]

Nguyễn Thị Minh Trinh

(Ký và ghi rõ họ tên)

IN TẠI CTY LIÊN SƠN TEL : (08) 39 100 555-T06/10